

Bản án số: 09/2022/KDTM-PT

Ngày 02 tháng 12 năm 2022

*V/v tranh chấp HĐ mua bán*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quang Khang**

*Các Thẩm phán:*

Bà **Nguyễn Lệ Kiều**

Ông **Trương Thanh Dũng**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Minh Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Hồng Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLPT-KDTM ngày 13 tháng 10 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2022/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C.**

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

*Đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Đình C** – Tổng Giám đốc.

*Ông Nguyễn Đình Cường ủy quyền cho:* Chị Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số ấp 3, xã P, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh; chị Lê Thị Khánh N, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp V, thị trấn C, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; chị Phạm Thị Ngọc Tr, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp K, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2022).

**2. Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ.**

Địa chỉ: Số 166, đường N, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

*Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức Tr – Giám đốc.*

*Ông Trần Đức Trọng ủy quyền cho: Ông Lâm Quốc T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Số 35, Khóm 2, Phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Ông Lữ Minh Th, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.*

*(Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 06/5/2022).*

3. Người kháng cáo: Ông Trần Đức Tr, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ.

*(Ông Tín, chị Ngọc có mặt, các đương sự còn lại vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Ngày 16/12/2020, Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C (Gọi tắt: Công ty C) đã ký hợp đồng kinh tế số TT06/HĐKT – 2020, bán cho Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ (Gọi tắt: Công ty Đ), loại hàng Nhựa đường 60/70 Petrolimex phuy. Hợp đồng này các bên đã thực hiện xong. Sau đó, khi Cty Đ có nhu cầu đặt hàng của Cty C, thì Cty Đ điện thoại để đặt hàng, xác nhận giao dịch. Đến ngày 31/3/2021, ông Trọng có liên hệ đặt đơn hàng với Cty C, như sau: Loại hàng là Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg; đơn giá 12.450 đồng/kg (chưa VAT); địa điểm giao nhận hàng: Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, giá trị đơn hàng là 74.700.000 đồng. Ngày 01/4/2021 Cty C đã giao hàng cho Cty Đ như thỏa thuận. Cty Đ đã nhận hàng, vào các ngày 23/4/2021 và 04/5/2021, Cty Đ đã thanh toán được số tiền 37.350.000 đồng. Do đó, nay Cty C yêu cầu Cty Đ trả số tiền còn nợ lại là 37.350.000 đồng.

*Đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:* Ngày 31/03/2021, Cty Đ có liên hệ đặt đơn hàng của Cty C là Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg; đơn giá 12.450 đồng/kg; giá trị đơn hàng bằng 74.700.000 đồng, địa điểm giao, nhận hàng là Công trình tại huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Cty Đ đã nhận hàng và đã thanh toán đơn hàng trên cho Cty C với số tiền 37.350.000 đồng như đại diện nguyên đơn trình bày là đúng.

Tuy nhiên, quá trình mua hàng của Cty C thì nhân viên Cty Đ có báo lại là nhựa đường do Cty C giao không đủ trọng lượng. Do đó, vào ngày 01/4/2021 khi Cty C giao hàng thì phía Cty Đ đã kiểm tra, phát hiện dưới đáy bồn có chứa nước, sau khi cân xong thì Cty C đã cho xả nước ra nên khối lượng nhựa đường không đúng như đơn hàng đã đặt. Vì vậy, Cty Đ không đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền của đơn hàng là 74.700.000 đồng. Từ đó, ngày 05/4/2021 tại Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, đại diện Cty C là bà Phạm Thu H và ông Trần Đức Tr là đại diện Cty Đ đã làm việc và thống nhất phía Cty Đ chỉ phải thanh toán 50% giá trị đơn hàng trên với số tiền là 37.350.000 đồng; thỏa thuận này giữa 02 bên có lập văn bản cùng ngày 05/4/2021 nên đơn hàng nhận ngày 01/4/2021 Cty Đ đã thanh toán đủ tiền theo thỏa thuận cho Cty C. Do đó, Cty Đ không đồng ý với nội dung yêu cầu khởi kiện của Cty C.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2022/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 431, 433, 434, 435, 436, 440 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Điều 3, 24, 50; khoản 3 Điều 317 Luật Thương mại.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C đối với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ.

2. Buộc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C số tiền 37.350.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; quyền và nghĩa vụ trong giai đoạn thi hành án; quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2022, ông Trần Đức Tr, đại diện theo pháp luật của bị đơn kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nội dung yêu cầu theo đơn khởi kiện.

- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo, không đồng ý trả cho Cty C số tiền 37.350.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đức Trọng, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 06/2022/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Trần Đức Trọng trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Đại diện Cty C và Cty Đ thống nhất xác định: Ngày 31/3/2021, ông Trần Đức Trọng là đại diện theo pháp luật của Cty Đ có liên hệ đặt đơn hàng tại Cty C, loại hàng là Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg; đơn giá 12.450 đồng/kg, tổng giá trị đơn hàng là 74.700.000 đồng; địa điểm giao nhận hàng: Công trình tại huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 01/4/2021, đơn hàng trên được Cty C giao cho Cty Đ; Sau khi nhận hàng, vào các ngày 23/4/2021 và 04/5/2021, Cty Đ đã thanh toán cho Cty C số tiền 37.350.000 đồng; Đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét kháng cáo của ông Trần Đức Tr là Đại diện theo pháp luật của Cty Đ: Đại diện của Cty Đ cho rằng, đơn hàng Cty C giao cho Cty Đ ngày 01/4/2021, có lẫn nước, không đủ trọng lượng như Cty Đ đã đặt hàng. Do đó, ngày 05/4/2021 tại Công trình huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, đại diện Cty Đ và đại diện Cty C đã thống nhất: Cty Đ chỉ phải trả cho Cty C 50% giá trị đơn hàng nhận ngày 01/4/2021 với số tiền là 37.350.000 đồng, việc thỏa thuận này được lập thành văn bản cùng ngày; Sau khi thỏa thuận, Cty Đ đã trả đủ 37.350.000 đồng cho Cty C. Do đó, Cty Đ không đồng ý trả thêm số tiền 37.350.000 đồng theo yêu cầu của đại diện Cty C.

[4] Xét thấy, theo văn bản ngày 05/4/2021 mà đại diện Cty Đ cung cấp có nội dung: Tổng giá trị đơn hàng là 74.700.000 đồng (chưa VAT), Cty Đ sẽ thanh toán 50% giá trị (37.350.000 đồng), thời gian thanh toán ngày 06/4/2021. Như vậy, văn bản trên không có nội dung nào thể hiện Cty Đ chỉ phải trả 50% giá trị đơn hàng ngày 01/4/202 cho Cty C với số tiền là 37.350.000 đồng như đại diện Cty Đ đã trình bày. Như vậy, ngày 01/4/2021, Cty Đ đã nhận của Cty C loại hàng là Nhựa đường 60/70 xá; số lượng 6.000kg có tổng giá trị là 74.700.000 đồng, đã trả được số tiền 37.350.000 đồng, còn nợ lại số tiền 37.350.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cty C; Buộc Cty Đ có nghĩa vụ trả cho Cty C phần tiền còn lại của đơn hàng nhận ngày 01/4/2021 với số tiền 37.350.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đức Trọng, đại diện theo pháp luật của Cty Đ; Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 06/2022/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[6] Án sơ thẩm buộc Cty Đ có nghĩa vụ trả cho Cty C số tiền 37.350.000 đồng nhưng phần Quyết định của bản án không tuyên về nghĩa vụ trả lãi chậm thi hành án là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần khắc phục.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Án phí kinh doanh thương mại phức tạp, Cty Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đức Trọng; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 06/2022/KDTM-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 431, 433, 434, 435, 436, 440 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Điều 3, 24, 50; khoản 3 Điều 317 Luật Thương mại.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C đối với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ.

2. Buộc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đ có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ C số tiền 37.350.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí kinh doanh thương mại phức tạp: Buộc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đức Trọng phải chịu 2.000.000 đồng. Cty Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0007770 ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC TẠM**

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND TP Bạc Liêu;
- CCTHADS TP Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Khang**